

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 76/2019/TLST-KDTM ngày 08 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Trụ sở: Số 02 phố L, phường T, quận B, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc Kh - Chủ tịch Hội đồng thành viên; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu H - Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh Đông Anh theo Quyết định ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/6/2014; Người đại diện ủy quyền: Ông Trần Văn M - Phó giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh Đông Anh theo Quyết định ủy quyền số 987/NHNoĐA ngày 19/9/2017; Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Trần Thị Diệp - Giám đốc phòng giao dịch Nam Hồng theo giấy ủy quyền số 681/NHNoĐA ngày 27/6/2019 và bà Lê Thị Thu H - Cán bộ pháp chế theo giấy ủy quyền số 552/NHNoĐA ngày 04/6/2019.

Bị đơn: Bà Đoàn Hà A, sinh năm 1966

Trú tại: Xóm Th, xã V, huyện Đ, thành phố H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đào Công T, sinh năm 196x

2. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 196x

3. Chị Đào Thị N, sinh năm 198x

4. Anh Đào Công T, sinh năm 199x

Cùng trú tại: Thôn T, xã V, huyện Đ, Thành phố H.

5. Anh Đào Công T, sinh năm 198x

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 38A phố B, phường C, quận H, thành phố H; Nơi ở: Tòa nhà N4C đường L, phường N, quận T, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải thanh toán:

Bà Đoàn Hà A và Ngân hàng N xác nhận tính đến ngày 06/11/2019 bà Đoàn Hà A còn nợ Ngân hàng N số tiền là 1.296.250.000 đồng (một tỷ hai trăm chín mươi sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Trong đó: Nợ gốc là 1.000.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 197.500.000 đồng, nợ lãi quá hạn là 98.750.000 đồng và toàn bộ tiền lãi phát sinh theo lãi suất của Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-201604631 ngày 06/9/2016 và Giấy nhận nợ ngày 07/3/2017 tính từ ngày 07/11/2019 đến khi bà Hà Anh thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

Về phương thức trả nợ:

Bà Đoàn Hà A có nghĩa vụ trả số nợ số tiền trên cho Ngân hàng N trong thời gian 06 tháng tính từ ngày 01/12/2019 đến ngày 31/5/2020 theo lộ trình sau:

Tháng 12/2019 trả 400.000.000 đồng, trả trước ngày 25/12/2019, trừ vào số tiền nợ gốc.

Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/4/2020 mỗi tháng trả 100.000.000 đồng, trả trước ngày 25 hàng tháng, trừ vào số tiền nợ gốc.

Tháng 05/2020 trả toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi còn lại và tiền lãi phát sinh từ ngày 07/11/2019 theo lãi suất của Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-201604631 ngày 06/9/2016 và Giấy nhận nợ ngày 07/3/2017 cho đến khi bà Đoàn Hà A trả xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng N, trả trước ngày 25/5/2020.

Về thực hiện nghĩa vụ đảm bảo: Trong trường hợp bà Đoàn Hà A không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 07/11/2019 cũng như vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 78a, tờ bản đồ số 05, diện tích 264 m² tại thôn Thiết Ứng, xã Vân Hà, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W 524336 do UBND huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội cấp ngày 21/06/2004, số HK 327103 cho hộ gia đình ông Đào Công T theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 8603/2010/HĐTC, quyền số 15/TP/CC-SCC/HĐTC ngày 19/11/2010 để trả nợ Ngân hàng.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bà Đoàn Hà A đối với Ngân hàng N. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà Đoàn Hà A vẫn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ cho Ngân hàng N.

Về án phí: Các bên thống nhất bà Đoàn Hà A chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật. Bà Đoàn Hà A phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 25.443.750 đồng (Hai mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng). Trả lại Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 24.407.000 đồng (Hai mươi tư triệu bốn trăm linh

bảy nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2017/0008749 ngày 02/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
Cao Anh Tuấn
(Đã ký)